

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khóm N, phường B, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Triệu Thanh Tr1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khóm M, phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 xác định có với nhau 01 người con chung là cháu Triệu Trường Th, sinh ngày 16/01/2018 hiện nay cháu đang sống cùng với ông Tr1. Bà Tr đồng ý giao cháu Th cho ông Tr1 được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Bà Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Triệu Thanh Tr1 không yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tuyết Tr và ông Triệu Thanh Tr1 thống nhất thỏa thuận cho bà Nguyễn Thị Tuyết Tr phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Tr đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007640 ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Tr số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- UBND Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trúc Phương